

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Số: ~~3365~~ /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đắk Lắk, ngày 12 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk (Đợt 7)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích;

Căn cứ Quyết định số 41/2011/QĐ-TTg ngày 03/8/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc chỉ định doanh nghiệp thực hiện duy trì, quản lý mạng bưu chính công cộng, cung ứng dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ bưu chính quốc tế;

Xét đề nghị của Sở Nội vụ tại Công văn số 1356/SNV-VP ngày 23/8/2018, Sở Công Thương tại Tờ trình số 49/TTr-SCT ngày 06/12/2018, Ban Quản lý các khu công nghiệp tại Tờ trình số 368/TTr-KCN ngày 04/9/2018, UBND huyện Lắk tại Công văn số 2482/UBND-VP ngày 08/10/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính (TTHC) được tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk (Đợt 7).

Điều 2. Trách nhiệm triển khai.

1. Giao Sở Nội vụ, Sở Công Thương, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, UBND huyện Lắk và các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp với Bưu điện tỉnh Đắk Lắk triển khai thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích đối với các TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

2. Giao UBND huyện Lắk sao gửi, triển khai Quyết định này đến UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện để thực hiện.

3. Bãi bỏ danh mục TTHC trong lĩnh vực Thi đua, khen thưởng (08 TTHC) được tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích tại Sở Nội vụ và danh mục TTHC trong lĩnh vực Công Thương (80 TTHC) được tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích tại Sở Công Thương đã được công bố tại Quyết định số 2017/QĐ-UBND ngày 02/08/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Giám đốc Bưu điện tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *ba*

Qu
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Cục Kiểm soát TTHC - VP Chính phủ (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Các phòng, TT thuộc VP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh (để đăng tải);
- Lưu: VT, KSTTHC (D_55).

CHỦ TỊCH



Phạm Ngọc Nghị

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TIẾP NHẬN VÀ TRẢ
KẾT QUẢ QUA DỊCH VỤ BƯU CHÍNH CÔNG ÍCH (ĐỢT 7)
(Kèm theo Quyết định số 365/QĐ-UBND ngày 12/12/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk)

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
A	SỞ NỘI VỤ
	Lĩnh vực Thi đua, khen thưởng
1	Tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh
2	Tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh
3	Tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh”
4	Tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”
5	Tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh theo đợt hoặc chuyên đề
6	Tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh theo đợt hoặc chuyên đề
7	Tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh về thành tích đợt xuất
8	Tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho gia đình
9	Tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh về thành tích đối ngoại
10	Xét tặng huy hiệu “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Đắk Lắk”
B	SỞ CÔNG THƯƠNG
I	Lĩnh vực Xúc tiến thương mại
1	Đăng ký thực hiện khuyến mại theo hình thức mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 1 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
2	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 1 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
3	Xác nhận đăng ký tổ chức Hội chợ, Triển lãm thương mại tại Việt Nam
4	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung tổ chức Hội chợ, Triển lãm thương mại tại Việt Nam
II	Lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước
5	Cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu

6	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu
7	Cấp bổ sung, sửa đổi Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu
III	Lĩnh vực Công nghiệp thực phẩm
8	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do Giấy chứng nhận bị mất hoặc bị hỏng
9	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do cơ sở có thay đổi tên cơ sở, chủ cơ sở hoặc người được ủy quyền, địa chỉ nhưng không thay đổi vị trí địa lý và toàn bộ quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh
C	BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP TỈNH
I	Lĩnh vực đầu tư
1	Điều chỉnh tên dự án đầu tư, tên và địa chỉ nhà đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư
2	Điều chỉnh nội dung dự án đầu tư trong giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (đối với trường hợp không điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư)
3	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh
4	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ
5	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế
6	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài
7	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư
8	Hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư
9	Nộp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư
10	Tạm ngừng hoạt động của dự án đầu tư
11	Chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư
12	Chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC
13	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư thay cho Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư

14	Cung cấp thông tin về dự án đầu tư
15	Đảm bảo đầu tư trong trường hợp không được tiếp tục áp dụng ưu đãi đầu tư
16	Điều chỉnh Quyết định chủ trương của Ban quản lý
II	Lĩnh vực Tài nguyên - Môi trường
17	Xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường (theo ủy quyền của Sở Tài nguyên và Môi trường)
18	Xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường (theo ủy quyền của UBND TP Buôn Ma Thuột)
III	Lĩnh vực Quy hoạch - Xây dựng
19	Điều chỉnh Giấy phép xây dựng đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài
20	Gia hạn Giấy phép xây dựng đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài
21	Cấp lại Giấy phép xây dựng đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài
IV	Lĩnh vực Lao động, tiền lương
22	Đăng ký nội quy lao động của doanh nghiệp
23	Gửi thỏa ước lao động tập thể cấp doanh nghiệp
24	Gửi thang lương, bảng lương, định mức lao động của doanh nghiệp
V	Lĩnh vực Việc làm
25	Xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động
26	Thu hồi giấy phép lao động
VI	Lĩnh vực Quản lý lao động nước ngoài
27	Đăng ký hợp đồng nhận lao động thực tập dưới 90 ngày

D	HUYỆN LẮK
D1	TTHC CẤP HUYỆN
I	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo
1	Xét cấp hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em mẫu giáo ba và bốn tuổi
2	Chuyển trường đối với học sinh Tiểu học
3	Chuyển trường đối với học sinh Trung học cơ sở
II	Lĩnh vực Quy hoạch và xây dựng
4	Cấp giấy phép xây dựng công trình không theo tuyến (đối với trường hợp xây dựng mới)
5	Cấp giấy phép xây dựng công trình theo tuyến trong đô thị (đối với trường hợp xây dựng mới)
6	Cấp giấy phép xây dựng công trình tín ngưỡng và công trình phụ trợ (đối với trường hợp xây dựng mới)
7	Cấp giấy phép xây dựng công trình nhà ở riêng lẻ (đối với trường hợp xây dựng mới)
8	Cấp giấy phép xây dựng theo giai đoạn
9	Cấp giấy phép xây dựng đối với trường hợp sửa chữa, cải tạo
10	Cấp giấy phép di dời công trình
11	Cấp giấy phép xây dựng có thời hạn cho công trình, nhà ở riêng lẻ (chỉ cấp cho từng công trình, không cấp theo giai đoạn và cho dự án)
12	Cấp lại giấy phép xây dựng trong trường hợp bị rách, nát hoặc mất giấy phép xây dựng
13	Điều chỉnh giấy phép xây dựng công trình
14	Điều chỉnh giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ
15	Gia hạn giấy phép xây dựng
III	Lĩnh vực Thi đua, khen thưởng
16	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích thực hiện nhiệm vụ chính trị
17	Tặng danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”
18	Tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”
19	Tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”
20	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích thi đua theo đợt, chuyên đề
21	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích đợt xuất

IV	Lĩnh vực Môi trường
22	Xác nhận, đăng ký Đề án bảo vệ môi trường đơn giản
23	Xác nhận đăng ký Kế hoạch bảo vệ môi trường
V	Lĩnh vực Tài chính - Kế hoạch
24	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh (do, mất, rách, nát)
25	Thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh
26	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với hộ kinh doanh
27	Tạm ngừng kinh doanh của hộ kinh doanh
28	Thông báo chấm dứt kinh doanh của hộ kinh doanh
VI	Lĩnh vực Tư pháp - Hộ tịch
29	Ghi vào Sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn đã được giải quyết ở nước ngoài
30	Ghi vào Sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã đăng ký tại các cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài
31	Bổ sung hộ tịch có yếu tố nước ngoài
32	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài
33	Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài
34	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài
35	Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài
36	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài
37	Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài
VII	Lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội
38	Cấp Giấy phép hoạt động chăm sóc người cao tuổi
39	Cấp lại, điều chỉnh Giấy phép hoạt động chăm sóc người cao tuổi
40	Cấp Giấy phép hoạt động chăm sóc người khuyết tật
41	Cấp lại, điều chỉnh Giấy phép hoạt động chăm sóc người khuyết tật
D2	TTHC CẤP XÃ
I	Lĩnh vực Tư pháp - Hộ tịch
1	Chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản
2	Chứng thực văn bản khai nhận di sản
3	Chứng thực văn bản từ chối nhận di sản
4	Chứng thực di chúc

5	Chứng thực hợp đồng, giao dịch
6	Chứng thực bản sao từ bản chính các giấy tờ, văn bản do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận
7	Cấp bản sao trích lục hộ tịch
8	Bổ sung hộ tịch cho công dân Việt Nam cư trú trong nước
9	Đăng ký việc thay đổi, cải chính hộ tịch cho người dưới 14 tuổi cư trú ở trong nước
10	Đăng ký việc nhận cha, mẹ, con
11	Đăng ký khai tử
12	Đăng ký lại khai tử
13	Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân
14	Đăng ký kết hôn
15	Đăng ký lại kết hôn
16	Đăng ký khai sinh
17	Đăng ký lại khai sinh
18	Đăng ký khai sinh cho trẻ em bị bỏ rơi
19	Đăng ký khai sinh cho trẻ em chưa xác định được cha, mẹ
II	Lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội
20	Giải quyết chế độ trợ cấp tuất liệt sỹ
21	Giải quyết trợ cấp hàng tháng và trợ cấp một lần đối với người có công giúp đỡ cách mạng
22	Cấp giấy xác nhận khuyết tật
23	Thực hiện xác định mức độ khuyết tật
24	Thực hiện xác định lại mức độ khuyết tật
25	Đề nghị hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em khuyết tật đặc biệt nặng, người khuyết tật đặc biệt nặng
26	Đề nghị hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội
27	Hỗ trợ chi phí mai táng đối với đối tượng trợ cấp xã hội hàng tháng
28	Quyết định trợ cấp xã hội hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú
29	Chi trả trợ cấp xã hội hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú
30	Điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng

Kieu